

Số: /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng Văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu cho Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu cho Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Tỉnh về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (sau đây gọi tắt là C/O) và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu (sau đây gọi tắt là Văn bản chấp thuận) theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP

ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước về xuất xứ hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Thương nhân, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến xuất xứ hàng hóa.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp được cấp các loại C/O và Văn bản chấp thuận theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại (*Phụ lục đính kèm*).

2. Việc tổ chức thực hiện cấp C/O và Văn bản chấp thuận phải bảo đảm các nguyên tắc được quy định tại Điều 3 Thông tư số 40/2025/TT-BCT.

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Thực hiện đúng nội dung phân cấp tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này, Điều 7 Thông tư số 40/2025/TT-BCT và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

2. Bảo đảm các điều kiện cần thiết trong thời gian thực hiện nhiệm vụ được phân cấp theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 40/2025/TT-BCT.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký cho đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027, trừ trường hợp quy định pháp luật về nội dung này có sự thay đổi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 60 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 9 Thông tư số 40/2025/TT-BCT.

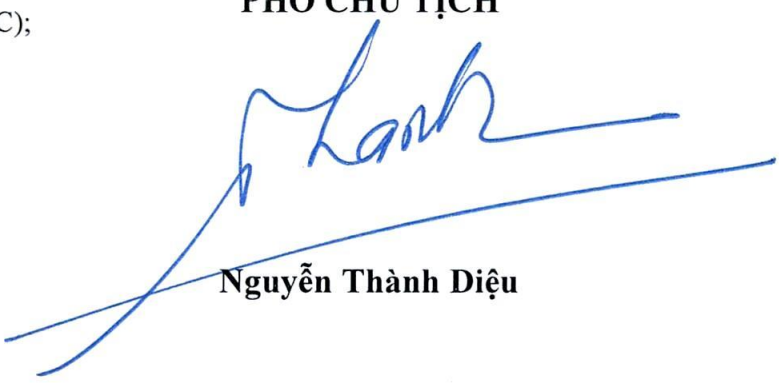
Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- TTTH&CB;
- Công TT Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT (Ngân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Thành Diệu

PHỤ LỤC
Danh sách các mẫu C/O và Văn bản chấp thuận do
Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp thực hiện

(Kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025
của UBND tỉnh Đồng Tháp)

STT	Tên mẫu C/O và Văn bản chấp thuận	Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương
1	C/O mẫu D và Văn bản chấp thuận	Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN
2	C/O mẫu E	Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa
3	C/O mẫu AI	Thông tư số 15/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN - Ấn Độ
4	C/O mẫu AK	Thông tư số 20/2014/TT-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc
5	C/O mẫu AJ	Thông tư số 37/2022/TT-BCT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản
6	C/O mẫu AANZ	Thông tư số 31/2015/TT-BCT ngày 24 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN - Úc - Niu di lân

STT	Tên mẫu C/O và Văn bản chấp thuận	Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương
7	C/O mẫu AHK	Thông tư số 21/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hồng Kông, Trung Quốc
8	C/O mẫu RCEP	Thông tư số 05/2022/TT-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực
9	C/O mẫu EUR.1	Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu
10	C/O mẫu EUR.1 UK	Thông tư số 02/2021/TT-BCT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
11	C/O mẫu CPTPP	Thông tư số 03/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương
12	C/O mẫu EAV	Thông tư số 21/2016/TT-BCT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu
13	C/O mẫu VN-CU	Thông tư số 08/2020/TT-BCT ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại Việt Nam - Cuba

STT	Tên mẫu C/O và Văn bản chấp thuận	Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương
14	C/O mẫu VC	Thông tư số 31/2013/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam - Chi Lê
15	C/O mẫu VK	Thông tư số 40/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Hàn Quốc
16	C/O mẫu VJ	Thông tư số 10/2009/TT-BCT ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác Kinh tế
17	C/O mẫu VI	Thông tư số 11/2024/TT-BCT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại tự do giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nhà nước I-xra-en
18	C/O mẫu X	Thông tư số 17/2011/TT-BCT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia áp dụng cho những mặt hàng có xuất xứ từ một bên ký kết được hưởng ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu trực tiếp vào lãnh thổ của bên ký kết kia
19	C/O mẫu S	Thông tư số 04/2010/TT-BCT ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công Thương nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về Quy tắc xuất xứ áp dụng cho các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt Nam - Lào

STT	Tên mẫu C/O và Văn bản chấp thuận	Tên Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương
20	C/O mẫu B, A, ICO, Thổ Nhĩ Kỳ, GSTP, BR9, DA59, Peru, Venezuela, CNM và mã số REX	Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ